

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ  
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2021/HS-ST  
Ngày 06-7-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Thanh Sơn.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lê Chí Trung.

2. Bà Nguyễn Thị Chương.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đỗ Xuân Lập - Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên tòa:**

Bà Nguyễn Thị Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 88/2021/TLST-HS ngày 09/6/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2021/QĐXXST-HS ngày 23/6/2021 đối với bị cáo:

**Dương Văn T**, sinh năm 1996 tại Hà Nam; nơi ĐKKHKT, chỗ ở: Tiểu khu T, thị trấn K, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn M và bà Đoàn Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền án: Ngày 25/02/2019, Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt 33 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/02/2021; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 23/12/2016, Công an huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi: “Mua, cất giữ trái phép chất ma túy”. Ngày 23/03/2017, Công an huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi: “Cất giữ trái phép chất ma túy”. Ngày 24/6/2017, Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hà Nam ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính hình thức cảnh cáo về hành vi: “Đi mua và cất giữ trái phép chất ma túy”. Ngày 19/9/2017, Công an huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 12/11/2017, Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hà Nam ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính hình thức cảnh cáo về hành vi: “Đi mua và cất giữ trái phép chất ma túy”. Ngày 28/12/2017, Công an huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 06/02/2018, Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hà Nam ra Quyết định

xử phạt vi phạm hành chính hình thức cảnh cáo về hành vi: “Đi mua và cất giữ trái phép chất ma túy”; bị bắt, tạm giữ ngày 29/03/2021, tạm giam từ ngày 04/04/2021 đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Đoàn Thị N, sinh năm 1970; địa chỉ: Tiểu khu T, thị trấn K, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; có mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Hoàng Văn L, sinh năm 1971; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 10 giờ ngày 29/03/2021, Dương Văn T điều khiển xe máy biển kiểm soát 90B2-882... đi từ nơi ở đến nhà người đàn ông tên là Trường “Sinh” khoảng 30 tuổi ở phường Thanh Tuyền, thành phố Phủ Lý mục đích mua ma túy để sử dụng. Khi đến nơi, T thấy cổng nhà Trường khóa bên ngoài, nhìn qua khe cổng thấy Trường đang đi ra nên T nói: “*Anh Trường để cho em quả hai trăm*” (ý T hỏi mua của Trường hai trăm nghìn đồng ma túy), khi Trường đứng bên trong cổng nói: “*Đưa tiền đây*” thì T lấy ra 200.000 đồng đưa cho Trường và được Trường đưa lại một gói giấy màu trắng. Biết đó là ma túy, T liền cầm lấy cất vào túi quần phía sau bên trái rồi điều khiển xe máy đến khu vực đường đê thuộc tổ 2, phường Thanh Tuyền, thành phố Phủ Lý để sử dụng ma túy. Trong lúc đang tìm chỗ để sử dụng ma túy, T bị lực lượng Công an phường Thanh Tuyền, thành phố Phủ Lý phát hiện thấy có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu kiểm tra hành chính. Tại chỗ, T tự giác lấy giao nộp cho lực lượng Công an 01 gói giấy màu trắng, khi kiểm tra bên trong thấy có chứa chất bột màu trắng dạng cục, T khai nhận đó là ma túy, cất giấu mục đích để sử dụng.

Vật chứng, tài sản thu giữ của vụ án gồm: 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu hồng trắng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu hồng và 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius, biển kiểm soát: 90B2-882...

Tại bản Kết luận giám định số 54/PC09-MT ngày 31/03/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: “*Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,171 gam, loại Heroine*”.

Bản cáo trạng số 103/CT-VKS-PL ngày 07/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố Dương Văn T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

*Tại phiên tòa:*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý thực hành quyền công tố Nhà nước giữ nguyên quan điểm không thay đổi, bổ sung về nội dung đã truy tố đối với bị cáo Dương Văn T, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật hình sự:

- Xử phạt Dương Văn T từ 30 tháng đến 36 tháng tù.
- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.
- Xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

Bà Đoàn Thị N là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án trình bày, xác nhận chiếc xe mô tô biển kiểm soát 90B2-882... đã bị Cơ quan điều tra thu giữ trong vụ án là tài sản hợp pháp của bà giao cho bị cáo mượn để đi lại, bà đề nghị xin được nhận lại tài sản này để sử dụng.

Bị cáo Dương Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được Cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Dương Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã nêu. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với các chứng cứ của vụ án như biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, kết luận giám định về chất ma túy, lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ của vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 29/03/2021, tại khu vực tổ 2, phường Thanh Tuyền, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, Dương Văn T bị lực lượng Công an phường Thanh Tuyền, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam bắt giữ quả tang đang cất giấu trái phép 0,171 gam chất ma túy loại Heroine, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có nhân thân xấu do đã bị kết án về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (chưa được xóa án tích); bản thân đã nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính về các

hành vi: “Đi mua, tàng trữ, cất giữ trái phép chất ma túy” (đều đã hết thời hạn coi như chưa bị xử lý vi phạm hành chính).

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã bị kết án về tội phạm ma túy, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “*tái phạm*” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 và khoản 1 Điều 53 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên sẽ được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mức độ nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và các chất gây nghiện trực tiếp là các hoạt động cất giữ, tàng trữ chất ma túy, gây mất trật tự, an toàn cho xã hội, làm nảy sinh tệ nạn ma túy là mầm mống, nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Vì vậy, cần có mức án thật nghiêm minh, tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của tội phạm đã thực hiện và nhân thân xấu của bị cáo mới có tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục đối với bị cáo đồng thời nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

Hình phạt bổ sung: Do bị cáo là người mới chấp hành xong hình phạt tù, không có nghề nghiệp, thu nhập và tài sản riêng nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền, tịch thu tài sản...) đối với bị cáo.

[6] Đối với người đàn ông tên Trường “Sinh” theo bị cáo khai là người đã bán ma túy cho bị cáo để cất giấu và sử dụng, do quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã nhiều lần tiến hành triệu tập đối với người này nhưng Trường không có mặt tại nơi cư trú, ngoài lời khai duy nhất của bị cáo không có tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh nên Cơ quan điều tra chưa xử lý về mặt hình sự đối với người này mà tiếp tục xác minh, làm rõ để xem xét, xử lý là có căn cứ.

[7] Về vật chứng và xử lý vật chứng đã thu giữ:

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius, biển kiểm soát: 90B2-882..., quá trình điều tra đã xác định là những tài sản hợp pháp của bà Đoàn Thị N (mẹ đẻ bị cáo) giao cho bị cáo mượn để đi lại; tại phiên tòa bà N trình bày không biết việc bị cáo đã sử dụng chiếc xe làm phương tiện để phạm tội và đề nghị xin được nhận lại chiếc xe để sử dụng nên sẽ trả lại tài sản này cho bà N.

- Đối với 02 chiếc điện thoại di động gồm 01 chiếc nhãn hiệu Oppo màu hồng trắng và 01 chiếc nhãn hiệu Samsung màu hồng thu giữ của bị cáo, quá trình điều tra đã xác định là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội trong vụ án nên sẽ trả lại cho bị cáo.

- Đối với toàn bộ số Heroine hoàn trả sau giám định cùng bao gói là vật cấm tàng trữ, lưu hành sẽ tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên:*

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 và Điều 50 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Dương Văn T phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Xử phạt bị cáo 36 (*ba mươi sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ 29/03/2021.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả lại cho bị cáo Dương Văn T 01 (*một*) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, có vỏ màu hồng, số IMEI1: 351556099319937/01, số IMEI2: 351557099319935/01 và 01 (*một*) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu hồng trắng, số IMEI1: 864543032345815, số IMEI2: 864543032345807.

- Trả lại cho bà Đoàn Thị N 01 (*một*) chiếc xe máy biển kiểm soát: 90B2-882..., số máy: E3X9E-607528, số khung: RRLCUE3210KY257879, xe cũ đã qua sử dụng.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (*một*) phong bì đã niêm phong mặt trước ghi: “*Mẫu vật hoàn trả QT01*”, số 54/PC09-MT có chữ ký và dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý ngày 09/6/2021.

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Danh mục án phí, lệ phí Tòa án theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Dương Văn T nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Phủ Lý;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- Người có, QL, NVLQ đến vụ án;
- Bị cáo Dương Văn T;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Lê Thanh Sơn**